

SỞ Y TẾ AN GIANG  
TRUNG TÂM Y TẾ HÀ TIÊN



**QUY TRÌNH  
THỰC HIỆN XÉT NGHIỆM**

Mã tài liệu : QT.QLCL.05  
Lần ban hành : 01  
Ngày ban hành : Tháng 8/2025

Phân phê duyệt tài liệu:

Soạn thảo	Kiểm soát	Kiểm duyệt
Khoa Xét Nghiệm và CDHA	Phòng KHNV	Giám đốc
		 
<b>BsCk1 Nguyễn Thị Mai</b>	BsCKI Nguyễn Chanh Hồ	<b>Nguyễn Hiếu Nghĩa</b>



## I. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất quy trình thực hiện xét nghiệm nội trú, ngoại trú, giúp cho việc chẩn đoán và xử trí nhanh chóng, kịp thời, đảm bảo an toàn và hiệu quả.

## II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với khoa Xét nghiệm và các khoa Lâm sàng của Trung tâm Y tế Hà Tiên.

## III. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
2. Quy chế bệnh viện ban hành kèm theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế, số 1895/1997/BYT-QĐ, ngày 19/09/1997;
3. Quyết định số 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017 Ban hành Tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học.

## IV. THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

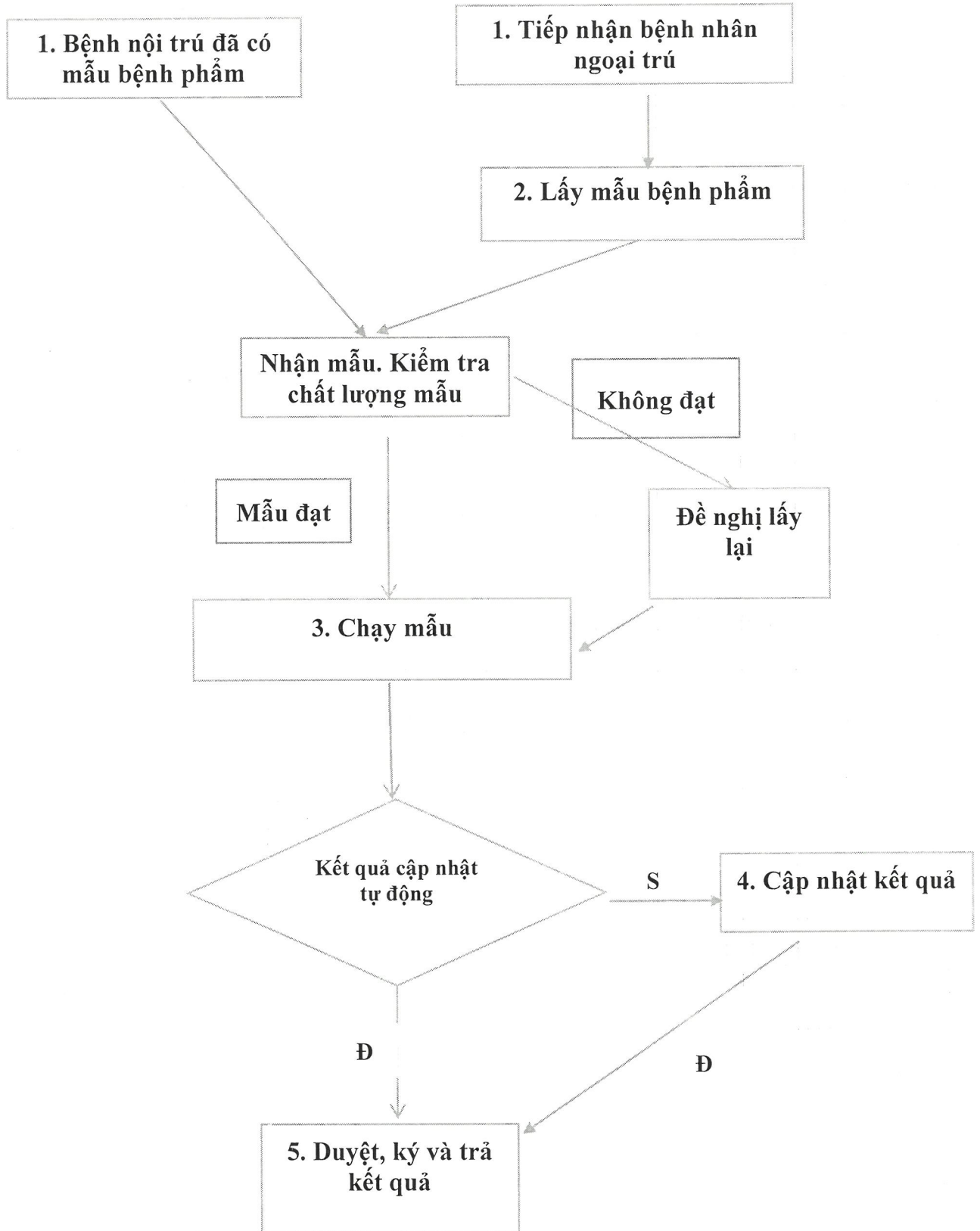
\* **Giải thích thuật ngữ:** Không.

\* **Từ viết tắt:**

- NVT: Nhân viên Y tế
- KTV: Kỹ thuật viên
- BN: Bệnh nhân
- BS: Bác sĩ
- DD: Điều dưỡng
- HSBA: Hồ sơ bệnh án
- XN: Xét nghiệm
- KSK: Khám sức khỏe

\* *Nhân viên y tế gồm: Bác sĩ, Điều dưỡng, Kỹ thuật viên.*

### V. NỘI DUNG QUY TRÌNH



**VI. DIỄN GIẢI QUY TRÌNH**

STT	Tên bước	Đối tượng	Mô tả chi tiết	Biểu mẫu
1	Tiếp nhận BN/bệnh phẩm	KTV khoa XN	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận:</li> <li>+ BN Nội trú: tiếp nhận bệnh phẩm từ ĐD khoa lâm sàng.</li> <li>+ Kiểm tra thông tin trên phiếu chỉ định: Thông tin bệnh nhân, khoa chỉ định, chẩn đoán lâm sàng, chỉ định cận lâm sàng, bác sĩ điều trị.</li> <li>+ Kiểm tra ống bệnh phẩm gồm: Họ tên, năm sinh, khoa chỉ định, Barcode đúng với phiếu chỉ định.</li> <li>+ Kiểm tra số lượng và chất lượng bệnh phẩm: Đủ số lượng ống mẫu, thể tích mẫu, loại mẫu phù hợp với chất chống đông.</li> <li>- Mẫu đạt: Thực hiện tiếp bước [3]</li> <li>- Mẫu không đạt: Đề nghị lấy lại</li> </ul>	Phiếu chỉ định xét nghiệm
2	Lấy mẫu bệnh phẩm	KTV khoa XN	<ul style="list-style-type: none"> <li>Lấy mẫu bệnh phẩm cho các đối tượng sau:</li> <li>+ BN ngoại trú</li> <li>+ BN xét nghiệm theo yêu cầu</li> <li>+ BN KSK ngoại viện</li> <li>- In barcode dán ống nghiệm</li> <li>- Kiểm tra thông tin tương tự như nhận mẫu bệnh phẩm nội trú.</li> <li>- Mẫu đạt: Thực hiện tiếp bước [3]</li> <li>- Mẫu không đạt: Đề nghị lấy lại</li> </ul>	Phiếu chỉ định xét nghiệm
3	Chạy mẫu	KTV khoa XN	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chạy mẫu trên các máy xét nghiệm</li> <li>- Tuân thủ theo quy trình kỹ thuật riêng cho từng xét nghiệm chuyên biệt</li> </ul>	
			<ul style="list-style-type: none"> <li>Kết quả được cập nhật tự động, thực hiện bước [5]</li> <li>Kết quả không được cập nhật tự động hoặc cần điều chỉnh, thực hiện bước [4]</li> </ul>	
4	Cập nhật kết quả	KTV khoa XN	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cập nhật kết quả</li> </ul>	
5	Duyệt, ký & trả kết quả	Trưởng khoa; KTV trưởng khoa XN	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả, ký số &amp; trả kết quả trên phần mềm về phòng khám/khoa nội trú và ứng dụng của BN/BS</li> <li>- In phiếu kết quả và ký thủ công đối với bệnh phẩm của bệnh nhân phòng khám</li> </ul>	Phiếu kết quả xét nghiệm